TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **21**/2025/DS-ST
Ngày 16-7-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hưỡng

Ông Nguyễn Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Linh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau.

Ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Lệ T, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau).

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị L, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là bà Nguyễn Lệ T trình bày: Ngày 03/9/2019, bà Đinh Thị L có vay của bà T số tiền 10.000.000 đồng cùng với tiền hụi là 2.500.000 đồng. Tổng số tiền 12.500.000 đồng. Từ năm 2019 đến năm 2024 bà L đã trả được 2.500.000 đồng (lần trả sau cùng là ngày 01/02/2024). Còn lại 10.000.000 đồng chưa thanh toán, từ ngày 01/02/2024 đến nay lãi suất là: 10.000.000 đồng x 13 tháng x 3%/tháng = 3.900.000 đồng. Tại phiên tòa, bà T đồng ý điều chỉnh lãi suất theo quy định pháp luật: 10.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 13 tháng = 2.158.000 đồng. Nay bà T yêu cầu bà L trả số tiền 12.158.000 đồng.

Bị đơn là bà Đinh Thị L trình bày: Bà L thừa nhận có vay của bà T số tiền 10.000.000 đồng và ngưng thanh toán từ ngày 01/02/2024 cho đến nay. Nay bà L đồng ý trả vốn 10.000.000 đồng, xin khoản lãi 3.900.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ T, thấy rằng: Bà L thừa nhận có vay của bà T số tiền 10.000.000 đồng theo "Giấy mượn tiền ngày 03/9/2019 âm lịch" và đồng ý thanh toán. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Đối với khoản tiền lãi bà T yêu cầu bà L trả lãi tính từ ngày 01/02/2024 đến thời điểm khởi kiện là 13 tháng, theo mức lãi suất 1,66%/tháng là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận, cụ thể: Nợ gốc 10.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 13 tháng = 2.158.000 đồng.

[3] Như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu bà L trả tổng số tiền 12.158.000 đồng (Trong đó: nợ gốc 10.000.000 đồng, nợ lãi 2.158.000 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền theo yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là: 12.158.000 đồng x 5% = 607.900 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 463 của Bộ luật Dân sự; áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ T. Buộc bà Đinh Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Lệ T số tiền vốn và lãi là 12.158.000 (mười hai triệu một trăm năm mươi tám nghìn) đồng.

Đối với khoản tiền phải thanh toán. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 607.900 (sáu trăm lẻ bảy nghìn chín trăm) đồng, chưa nộp.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Lệ T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 (ba

trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005558 ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 3 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Dương Minh Út